

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO LÂM  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HNGĐ-ST

Ngày 26/7/2024.

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Linh**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà **Hồ Thị Hồng Liên**.

2. Bà **Nguyễn Thị Tài**.

*Thư ký phiên tòa:* Ông **Trương Quang Vũ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* ông **Nguyễn Thanh Lĩnh**-Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 56/TLST-HNGĐ ngày 19/3/2024 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/6/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2024/QĐHNGĐ-ST ngày 05/7/2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Thùy T , sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc N , huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị đơn:** Anh Bùi Xuân T , sinh năm 1999; địa chỉ: Tổ 20, thị trấn Lộc T , huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị T có đơn xin vắng mặt, anh T vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ngày 29/02/2024, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh T tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 29/4/2022 tại UBND thị trấn Lộc T , huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện được gia đình hai bên đồng ý và tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Quá trình chung sống từ tháng 11 năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Anh T bỏ đi và thường xuyên gây áp lực tinh thần bằng cách gọi điện thoại, nhắn tin xúc phạm, chửi bới đe dọa vu khống Chị T và gia đình Chị T . Do đó, Chị T yêu cầu ly hôn với anh T .

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Bùi Nguyễn Minh K , sinh ngày 21/12/2022. Khi ly hôn Chị T có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án anh T không đến Tòa án làm việc, không có bất kỳ văn bản nào thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Chị T .

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho Chị T và anh T được ly hôn với nhau, giao con cho Chị T tiếp tục nuôi dưỡng và buộc Chị T phải nộp án phí ly hôn theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**1. Về tố tụng:** Chị T có đơn đề nghị vắng mặt, anh T vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên áp dụng khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

#### **2. Về nội dung:**

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Bùi Xuân T có tình yêu nhau và kết hôn tại UBND thị trấn Lộc T , huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 29/4/2022; hôn nhân tự nguyện, không ai ép buộc gì nên quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Bùi Xuân T là hợp pháp.

Qua xác minh tại địa phương thể hiện Chị T và anh T thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Tòa án triệu tập anh T nhiều lần nhưng anh T không đến làm việc, không có bất kỳ trình bày nào về yêu cầu khởi kiện của Chị T . Điều này cho thấy anh T bỏ mặc hôn nhân của mình, không muốn sống chung với Chị T nữa. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định hôn nhân của Chị T và anh T đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình 2014 cần chấp nhận xử cho Chị T và anh T được ly hôn với nhau.

[2.2] Về con chung: Việc giao con cho ai cần phải xem xét về mọi mặt và quyền lợi của con. Xét thấy cháu K đang còn nhỏ và trong thời gian ly thân, Chị T là người trực tiếp nuôi con, con vẫn phát triển khỏe mạnh nên cần tiếp tục giao con cho Chị T tiếp tục nuôi dưỡng; Chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, về nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

[2.4] Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị T về việc “Ly hôn” với anh Bùi Xuân T, xử cho Chị T và anh T được ly hôn với nhau.

**2. Về con chung:** Giao cháu Bùi Nguyễn Minh K, sinh ngày 21/12/2022 cho chị Nguyễn Thị Thùy T nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng nên tòa án không xem xét giải quyết.

*“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.”*

**2. Về án phí:** Buộc Chị T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 6892 ngày 19/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. (Chị T đã nộp xong).

**4. Về quyền kháng cáo:** Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng <sup>(2)</sup>
- VKS huyện Bảo Lâm;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Các Đương sự;
- CC.THADS huyện Bảo Lâm;
- UBND thị trấn Lộc T ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN  
TÒA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Nguyễn Văn Linh**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Hồng Liên**

**Nguyễn Thị Tài**

**Nguyễn Văn Linh**